TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **70**/2025/QĐ-TA	*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp*: Bà Nguyễn Minh Ngọc.

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 67/2025/QĐ-TA ngày 05 tháng 12 năm 2025, đối với người bị đề nghị:

B T T, sinh ngày 27 tháng 06 năm 1993; Giới tính: Nam; Căn cước công dân: 017093007830; Nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã A, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: Lang thang, không có nơi ở cố định; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: B H X, đã chết và con bà: B T T, sinh năm 1968. Tiền án, tiền sự: không có.

B T T tạm giữ theo thủ tục hành chính ngày 18/11/2025, hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội; địa chỉ: xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Người bị đề nghị B T T vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Đỗ Hữu Phúc – Trưởng Công an phường P, thành phố Hà Nội; Người đại diện tham gia phiên họp: ông Vũ Mạnh Tùng, Thượng úy – Công an phường P. Có mặt ông Tùng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội: Ông Cao Đức Lộc – Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/11/2025, Công an phường P kiểm tra hành chính tại khu lán trại đang xây dựng ở khu C14, thuộc phường P, thành phố Hà Nội. Qua công tác kiểm tra phát hiện 01 (một) nam thanh niên không có giấy tờ tùy thân, có nhiều biểu hiện nghi vấn. Công an phường P đã đưa nam thanh niên về trụ sở để xác minh nhân thân, lai lịch và xét nghiệm ma túy. Tại trụ sở cơ quan Công an, nam thanh niên trên khai tên là B T T, sinh ngày 27/6/1993, có Hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã A, Phú Thọ.

Tại bản tường trình ngày 18/11/2025, anh B T T thừa nhận nghiện ma túy từ tháng 3 năm 2025 đến nay, lần sử dụng chất ma túy gần nhất là ngày 16/11/2025. Ngày 18/11/2025, Công an phường P, thành phố Hà Nội tiến hành xét nghiệm ma túy bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu, kết quả anh B T T dương tính với chất ma túy loại Methaphetamine và Amphetamine trong cơ thể nên đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 xác định tình trạng nghiện ma túy của anh B T T. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/11/2025 của Công an TP Hà Nội, Phòng CSĐTTP về ma túy, Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 kết luận anh B T T có nghiện ma túy dạng Methamphetamine (ma túy đá). Ngày 23/11/2025, Công an phường P đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với B T T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo biên bản làm việc ngày 23/11/2025 do Công an phường P lập, thể hiện: anh B T T không có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và có nguyện vọng cai nghiện ma túy bằng hình thức bắt buộc nên Công an phường P quyết định đưa anh B T T vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 29/11/2025, Công an phường P ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/TB-CAPL đối với anh B T T.

Ngày 02/12/2025, Công an phường P ban hành đã ban hành văn bản số 12/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo thẩm quyền.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện Công an phường P trình bày văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với B T T thời hạn từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày 18/11/2025 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội.

Người bị đề nghị là anh B T T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp thể hiện quan điểm giữ nguyên lời trình bày đã có trong hồ sơ và đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội phát biểu ý kiến: Thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B T T là đúng quy định tại Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, thời hạn lập hồ sơ đúng quy định tại Điều 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B T T, với thời hạn từ 13 tháng đến 16 tháng kể từ ngày anh B T T bị tạm giữ hành chính để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 18/11/2025.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Công an phường P, thành phố Hà Nội chuyển hồ sơ đề nghị xem xét đưa anh B T T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Tòa án nhân

dân khu vực 5 – Hà Nội có thẩm quyền xem xét theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ:

Thành phần hồ sơ, thời hạn lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B T T tuân thủ đúng quy định tại các điều 40, 41, 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Ngày 16/11/2025, anh B T T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án mở phiên họp là trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Anh B T T đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy, anh T không có nơi cư trú ổn định. Do đó, anh B T T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: Anh T không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), nhân thân không có tiền án, tiền sự, nhận thức được hành vi của mình là sai, lấy đó làm căn cứ giảm một phần thời gian cai nghiện bắt buộc cho anh T để anh T sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

Xét đề nghị của Công an phường P; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, đủ cơ sở kết luận B T T là người nghiện ma túy (Methamphetamine), đã trên 18 tuổi, chỗ ở: lang thang, không nơi ở cố định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma tuý. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Công an phường P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B T T.

Áp dụng các Điều: 3, 6, 9, 10, 95, 96, 105, 107, 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021;

Áp dụng các Điều: 40, 41, 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Các Điều: 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với

người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Các Điều: 3, 20, 21, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B T T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội; địa chỉ: Xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày anh B T T bị tạm giữ hành chính để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 18/11/2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này, anh B T T được quyền khiếu nại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định này được công bố, Trưởng công an phường P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

Anh B T T khiếu nại thì phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trưởng công an phường P kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trưởng công an phường P, Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội, các cơ quan liên quan và anh B T T thi hành quyết định này./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Trưởng công an phường P;
- UBND phường P – Hà Nội.
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Ngọc